TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2026/HS-ST
Ngày 26 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Minh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/TLST-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **T Q T,** sinh ngày 09/11/1983 tại Ninh Bình; CCCD số: 036083015350, cấp ngày 06/4/2021; Nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn 27 (trước là xóm 1), xã X, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông T Q T1, sinh năm 1954 và bà H T D, sinh năm 1957; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo khởi tố tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2026 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

* <u>*Bị hại:*</u> Anh B N H (đã chết), sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Xóm B, xã L, tỉnh Phú Thọ.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại B N H:*

1. Ông B V K, sinh năm 1979;

2. Bà P T G, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ tại: Xóm B, xã L, tỉnh Phú Thọ.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty N;

Địa chỉ: Tổ dân phố Dốc Lã, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà N T T N – Giám đốc công ty; Địa chỉ: P1401 tòa A chung cư HC Golden, phường B, thành phố Hà Nội.

(Đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo T Q T bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

T Q T là nhân viên hợp đồng thử việc lái xe cho Công ty N, có hợp đồng thử việc và có giấy phép lái xe ô tô hạng FC hợp lệ. Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 08/9/2025, T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29E – 388.82 kéo theo rơ móc BKS: 29RM – 039.37 (xe không chở hàng hóa) đi trên đường Nguyễn Văn Linh Quốc lộ 5 kéo dài hướng Hà Nội đi Hải Phòng thuộc phường B, thành phố Hà Nội. Khi T đi đến đầu đường Nguyễn Văn Linh cách đèn xanh, đỏ khoảng 60m gần cột đèn T3, Toàn điều khiển xe ô tô đi ở làn đường số 3, di chuyển với vận tốc từ 15km/h đến 20km/h. Khi đi đến điểm mở với đường gom Nguyễn Văn Linh cách đèn đỏ khoảng 40m, T quan sát bên phải của xe ô tô có một xe máy màu xanh do anh B N H điều khiển đi song song, phía trước đầu xe bên phải cùng chiều ô tô của T, xe máy do anh H rẽ trái đi vào điểm mở của đường gom. Toàn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi hết đường gom thì không nhìn thấy xe máy của anh H. Khi đi đến cột đèn T3, T *không giảm tốc độ, không dừng lại để đảm bảo an toàn* nên Toàn đã để đầu xe ô tô BKS: 29E – 388.82 đâm vào đuôi xe máy BKS: 25T1 – 187.08 do anh B N H điều khiển đi phía trước bên phải cùng chiều. Lúc này, Toàn nghe thấy tiếng va chạm vào xe ô tô nên T quan sát gương chiếu hậu bên phải thấy có người nằm tại trục bánh sau thứ nhất của rơ móc BKS: 29RM – 039.37. Lúc này, T mới dừng xe, xuống kiểm tra thì thấy anh B N H nằm bất động, vùng đầu chảy nhiều máu. Kiểm tra phía trước đầu xe ô tô T thấy có vết va chạm gần biển kiểm soát 29E – 388.82. T gọi điện báo cấp cứu 115 và thông báo đến Cơ quan chức năng để giải quyết. Khi cấp cứu 115 đến kiểm tra và thông báo anh H đã tử vong.

Vật chứng thu giữ của T gồm:

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 29E – 388.82;
- 01 sơ mi rơ móc BKS: 29RM – 039.37;
- 01 giấy phép lái xe số: 036002336000058 hạng FC mang tên T Q T;
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 25T1 – 187.08 của anh B N H

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường bị xáo trộn 1 phần do người và phương tiện tham gia giao thông tiến hành khám nghiệm hiện trường theo lời khai người liên quan, kết quả như sau:

1. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Đường Nguyễn Văn Linh là đường 2 chiều ở giữa có dải phân cách cứng chia thành hai phần đường xe chạy riêng biệt. Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại chiều đường từ cầu vượt QL5 đi Hải Phòng (đoạn ngang TTTM Tasco Mall Long Biên, số 5-7 Nguyễn Văn Linh), mặt đường được trải nhựa thẳng rộng 11,90 m, chia thành 03 làn đường xe chạy với chiều rộng đo từ dải phân cách cứng giữa đường vào lần lượt là 3,80m; 3,80m và 4,30m được ngăn cách với nhau bằng vạch sơn trắng đứt quãng.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

1) Vị trí mảnh kim loại màu trắng

2) Vị trí đầu kéo BKS: 29E-388.82

3) Vị trí xe mô tô 02 bánh BKS: 25T1-187.08

4) Vị trí tử thi nạn nhân nam giới

5) Vị trí vết cả xước đường đứt quãng dài 1,70m

6) Vị trí rơ mooc BKS: 29RM-039.37

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Mép đường làm chuẩn: Mép đường Nguyễn Văn Linh chiều đường cầu vượt QL5 đi Hải Phòng.

- Mốc: Vị trí cột đèn ký hiệu T3A/79 nằm trên dải phân cách bên phải đường Nguyễn Văn Linh chiều từ cầu vượt QL5 đi Hải Phòng.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết

1) Mảnh kim loại màu trắng nằm trên mặt đường Nguyễn Văn Linh đo vào méo đường làm chuẩn được 3,10m; đo ngang vuông góc về hướng Hải Phòng vào điểm mốc được 2,40m.

2) Xe đầu kéo BKS: 29E-388.82 kéo theo rơ mooc 6) BKS: 29RM-039.37 dừng ở trạng thái tĩnh trên mặt đường Nguyễn Văn Linh, đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng cầu vượt QL5, đo từ tâm hình chiếu vuông góc trục bánh trước bên phải; trục bánh sau cùng bên phải xe đấu kéo (2) và trực bánh sau cùng bên phải của rơ mooc (6) vào mép đường chuẩn được lần lượt là 1,70m; 1,20m; 1,20m. Đo từ tâm hình chiếu vuông góc trục bánh trước bên phải xe đầu kéo (2) về hướng Hải Phòng đến vị trí (10) được 1,80m. Tại vị trí chắn đà phía trước bên phải đầu xe đầu kéo 2 phát hiện dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng dạng sơn trên diện (19x4) cm; dấu vết thấp nhất đo được cách đất 87 cm. Tại vị trí bánh trước bên phải xe đấu kéo này phát hiện dấu vết trượt mất bụi thành lốp, bề mặt lốp có bám dính chất màu trắng dạng sơn.

3) Xe mô tô 02 bánh BKS: 25T1-187.08 nằm đổ nghiêng phải sát mép đường chuẩn trên mặt đường Nguyễn Văn Linh, đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng cầu vượt QL5, đo lần lượt trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô (3) vào mép đường chuẩn lần lượt là 0m và 0,50 m. Đo từ trục bánh trước xe một ô (3) về hướng Hải Phòng đến tâm hình chiếu vuông góc trục bánh trước bên phải xe đầu kép (2) là 9,0m.

4) Vị trí tử thi nam giới nằm trên mặt đường Nguyễn Văn Linh trong tư thế nằm sấp, tử thi mặc áo khoác dài tay có mũ màu xanh lá cây, quần bò sáng màu, tóc cắt ngắn, hai chân đi tất trắng. Đầu tử thi hướng Hải Phòng, hai chân tử thi hướng cầu vượt QL5, đo lần lượt đầu tử thi và gót chân phải tử thi vào mép đường chẩn được lần lượt là 1,20m và 0,90m. Đầu tử thi đo ngang vuông góc về hướng cầu vượt QL5 đến trục bánh trước xe mô tô (3) được 0,1m.

5) Dấu vết cà xước đường đứt quãng dài 1,70m rộng 0,7 m có chiều từ QL5 hướng Hải Phòng. Điểm đầu vết cà cách mép đường chuẩn 0,7m; điểm cuối vết cà cách mép đướng chuẩn 0,9m. Đo tử điểm đầu vết cà về hướng cầu vượt QL5 1,50m là vị trí tâm hình chiếu vuông góc trục bánh sau cùng bên phải rơ mooc (6).

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi của B N H số: 6577/KLGĐTT - KTHS của Phòng PC 09 - CATP Hà Nội kết luận:

* Khám ngoài:

- Chiều dài từ thi 1,70m.

- Trang phục và các vật dụng mang theo: Áo khoác dài tay màu xanh. Áo dài tay màu xanh. Áo ngắn tay màu xanh. Quần dài màu xanh. Quần lót màu xanh. Tất trắng.

- Đầu, mặt, cổ: vùng mặt, cổ có các vết sây sát da, tụ máu diện (30x17) cm. Xương hàm trên và xương hàm dưới bị gãy.

- Ngực, bụng, lưng, mông: vùng ngực có các vết sây sát da, tụ máu diện (30x19) cm. Vùng lưng các các vết sây sát da, tụ máu diện (20x17) cm.

- Hai tay: vùng bàn tay phải có các vết sây sát da, tụ máu diện (7x5) cm. Tay trái có các vết sây sát da. Tụ máu diện (40x18) cm. Xương, khớp không tổn thương.

- Hai chân: Vùng gối trái có các vết sây sát da, tụ máu diện (11x8) cm. Xương, khớp không tổn thương.

- Bộ phận sinh dục: không có thương tích.

* Khám trong:

- Đầu: xương hộp sọ bị vỡ. Tổ chức não dập nát.

- Ngực, bụng: xương ức không gãy. Gãy xương 4,5 bên trái. Hai phổi dập, tụ máu rải rác. Tim, gan, lách không tổn thương dập, vỡ. Trong dạ dày không có thức ăn.

* Xét nghiệm, giám định khác:

- Kết quả giám định hoá pháp số 2395/PY-XNĐH của viện pháp y Quân đội:

+ Trong máu của nạn nhân không tìm thấy Ethanol.

+ Trong máu nạn nhân không tìm thấy các chất ma tuý

+ Mẫu máu thu được của nạn nhân Không tìm thấy có độc chất.

- Kết luận giám định mô bệnh học số 586/25/KLMBH-PY của Viện pháp y Quân đội: hình ảnh dập não và xuất huyến trong mô não. Dập phổi tụ máu. Tụ máu lách.

* Kết luận.

- Trên cơ thể nạn nhân có các vết sây sát da, tụ máu.

- Xương hộp sọ bị vỡ. Tổ chức não dập nát.

- Xương ức không gãy. Gãy xương sườn 4,5 bên trái. Hai phổi dập, tụ máu rải rác. Tim, gan, lách không tổn thương dập, vỡ. Trong dạ dày không có thức ăn.

- Trong máu của nạn nhân không tìm thấy Ethanol.

- Trong máu nạn nhân không tìm thấy các chất ma tuý

- Mẫu máu thu được của nạn nhân Không tìm thấy có độc chất.

- Hình ảnh dập não và xuất huyết trong mô não. Dập phổi tụ máu. Tụ máu lách.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

- Thương tích trên nạn nhân hình thành do va đập với vật tày gây nên.

Kiểm tra nồng độ cồn của T Q T lúc 11 giờ 38 phút ngày 08/9/2025 cho kết quả 0,000mg/1 (không).

Kiểm tra ma tuý đối với T Q T ngày 08/9/2025 cho kết quả: Âm tính.

Về dấu vết va chạm:

Tại bản kết luận giám định dấu vết va chạm phương tiện số: 7061/KL-KTHS của Cục C09 – BCA kết luận:

- Dấu vết trượt xước, mấy chất màu đỏ, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số: 29E – 388.82 kéo theo sơ mi rơ móc biển số: 29RM – 039.37 có chiều từ trước về sau (ảnh 7 trên bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu trắng, bám dính chất màu đỏ ở mặt ngoài phía sau tay nâng sau xe mô tô biển số 25T1 – 187.08 (ảnh 8 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 25T1 – 187.08 tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

Tại bản kết luận giám định hoá số: 7426/KL-KTHS của Phòng PC 09 - CATP Hà Nội kết luận:

- Chất màu trắng thu trên chắn đà trước của xe ô tô BKS: 29E - 388.82 (ký hiệu A1) cùng loại với sơn màu trắng thu trên tay xách đuôi xe mô tô BKS: 25T1 - 187.08 (ký hiệu M1).

- Dấu vết màu trắng thu trên lốp xe phía trước bên phải của xe ô tô BKS: 29E – 388.82 cùng loại với sơn màu trắng thu trên tay xách đuôi xe mô tô BKS: 25T1 - 187.08 (ký hiệu M1).

- Chất màu đỏ thu trên tay xách đuôi xe mô tô BKS: 25T1 – 187.08 (ký hiệu A2) cùng loại với sơn màu đỏ thu trên chắn đà trước của xe ô tô BKS: 29E 388.82 (ký hiệu M2).

- Chất màu đen thu trên tay xách đuôi xe mô tô BKS: 25T1 – 187.08 (ký hiệu A3) cùng loại với cao su màu đen thu trên lốp xe phía trước bên phải của xe ô tô BKS: 29E-388.82 (ký hiệu M3).

<u>Về trách nhiệm dân sự:</u>

Bị cáo T Q T đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình anh B N H số tiền 300.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân là bà P T G và ông B V K (là bố mẹ đẻ anh H) đã

nhận đủ số tiền 300.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác. Gia đình bà G có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Công ty N do bà N T T N làm giám đốc – là người đại diện theo pháp luật không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 183/CT-VKSKV5, ngày 26/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo T Q T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo T Q T đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện gia đình nạn nhân là ông B V K và bà P T G cũng như Công ty N do bà N T T N là người đại diện theo pháp luật đều vắng mặt và không còn yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo T Q T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T cho UBND xã nơi cư trú của bị cáo quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại xong, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra vấn đề xem xét xử lý.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo và trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe đã thu giữ của bị cáo có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả phần tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng* của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*:

Lời khai nhận tội của bị cáo T Q T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 10/7/2025, bị cáo T Q T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29E388.82 kéo theo rơ móc BKS: 29RM-039.37 đi trên đường Nguyễn Văn Linh Quốc lộ 5 kéo dài hướng Hà Nội đi Hải Phòng thuộc phường B, Hà Nội. Do T thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không dừng lại để đảm bảo an toàn dẫn đến đầu xe ô tô đâm vào đuôi xe máy BKS: 25T1-187.08 do anh B N H điều khiển đi phía trước bên phải cùng chiều khiến anh H ngã ra đường, xe ô tô đầu kéo đi chèn qua người anh H, lúc này bị cáo mới phát hiện ra va chạm và dừng xe. Hậu quả sau va chạm là anh H từ vong tại chỗ.

Hành vi của T đã vi phạm Điểm a khoản 10 Điều 6 Nghị Định 168, vi phạm khoản 1 Điều 19, khoản 28 Điều 9 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Anh B N H điều khiển xe mô tô chuyển hướng từ làn trong cùng qua lối mở ra làn bên trái di chuyển sang phía trước bên phải đầu xe ô tô do T điều khiển không đảm bảo an toàn, vi phạm điểm c khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả anh H tử vong thuộc về bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi.

Hành vi nêu trên của bị cáo T Q T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo T Q T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác là những khách thể được Bộ luật hình sự quy định và bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe ô tô do không tuân thủ các quy tắc an toàn, thiếu quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn dẫn đến hậu quả làm cho anh H tử vong. Đây là hậu quả nghiêm trọng gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì bù đắp được.

Với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn có tác dụng răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng. Đây cũng là bài học cảnh tỉnh những ai khi tham gia giao thông còn coi thường Luật giao thông đường bộ, coi thường tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Tuy nhiên cũng xét: nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS là tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại khi đi xe mô tô chuyển hướng không bảo đảm an toàn; đại diện gia đình nạn nhân đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các căn cứ cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đề nghị* áp dụng đối với bị cáo có phần phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5].*Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* bị cáo đã bồi thường cho đại diện của bị hại B N H là ông B V K và bà P T G số tiền 300.000.000 đồng. Ông K và bà G không còn yêu cầu gì về bồi thương dân sự. Vì vậy Hộ đồng xét xử xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

Đối với xe xe ô tô đầu kéo BKS: 29E 388.82 và sơ mi rơ móc BKS: 29RM-039.37 qua tra xác minh thể hiện chủ sở hữu là Công ty N đại diện theo pháp luật là bà N T T N. Công ty ký hợp đồng lái xe với T Q T và giao xe ô tô trên cho T sử dụng. Tra cứu xe ô tô không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử lý vật chứng treo trả ô tô đầu kéo và sơ mi rơ mooc cho Công ty N đại diện là bà N T T N là đúng quy định của pháp luật. Bà N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xút, giải quyết.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 25T1 187.08 qua xác minh chủ sỏ hữu là chị V T X (SN: 1989, trú tại: Chằm Cáy, Hua Nà, Than Uyên, Lai Châu). Tháng 8/2025, chị X đã bán chiếc xe máy trên cho bà P T G là mẹ của anh B N H. Tra cứu xe máy không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội đã trao trả xe máy trên cho bà G là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Bà G đã nhận lại xe không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: không

[8]. *Đối với Giấy phép lái xe đã thu giữ của bị cáo* có số 360023360058 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp cho T Q T ngày 30/12/2022, có trong hồ sơ vụ án: Do HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề nên trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[10]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo T Q T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự;

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: bị cáo **T Q T** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo **T Q T 13 (mười ba) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 26 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T Q T cho Ủy ban nhân dân xã X, tỉnh Ninh Bình quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về dân sự: đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo T Q T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo T Q T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã X, tỉnh Ninh Bình (thay Thông báo KQXX);
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An TPHN;
- Phòng THA dân sự Khu vực 5 – HN;
- Lưu VP, THAHS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hà Thu